

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ TÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 29 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thành Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Miên.

Ông Sơn Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Chánh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Võ Thanh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2022/HSST-QĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022, Thông báo về việc dời thời gian mở phiên tòa hình sự sơ thẩm số: 89/2022/TB-TA ngày 16 tháng 3 năm 2022 và Thông báo về việc dời thời gian mở phiên tòa hình sự sơ thẩm số: 104/2022/TB-TA ngày 12 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Vũ Tr, sinh ngày 02-3-1995, tại thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm T, Phường x, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1964; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 11-9-2021 đến ngày 17-9-2021, chuyển tạm giam từ ngày 18-9-2021 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

2. Anh Phạm Văn Kh, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Ấp A, xã P, huyện H, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt)

3. Anh Lê Quốc C, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Khóm T, Phường x, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 11-9-2021, tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 thuộc ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng lực lượng Công an xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng phát hiện bị cáo Tr điều khiển xe mô tô loại xe Dream, biển kiểm soát 60K5-1309 chở anh Phạm Văn Kh đi từ Phường x, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng đến và dừng tại chốt kiểm soát dịch Covid-19. Khi đến chốt kiểm soát dịch Covid-19, bị cáo Tr đi đến đặt 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, đã qua sử dụng trên bàn thì anh Nguyễn Văn L bước đến lấy điện thoại di động. Nghi ngờ các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy nên lực lượng Công an xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng tiến hành kiểm tra, tháo ốp lưng, tháo pin chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen phát hiện 01 (một) bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, nghi vẫn là chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật liên quan. Khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang bị cáo Tr khai nhận 01 (một) bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng là ma túy đá.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Tr khai nhận bán ma túy cho anh L 03 (ba) lần, mỗi lần bị cáo Tr bán ma túy cho anh L bị cáo Tr biết là ma túy đá, nhưng không xác định được trọng lượng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Trước ngày 11-9-2021 (ngày bị bắt quả tang) khoảng 10 (mười) ngày, anh Lê Quốc C gọi điện cho bị cáo Tr nói “Tao gửi số điện thoại của mày cho L chỗ chốt cầu Mỹ Phước, L nó muốn mua đồ (tức ma túy đá) mày có đồ không chia cho L”. Sau đó, anh L chủ động gọi điện cho bị cáo Tr hỏi “Còn đồ không, chia cho bạn 200.000 đồng, tức là bán ma túy cho L 200.000 đồng”. Bị cáo Tr trả lời “Bạn đưa tiền trước, tôi đi lấy đồ rồi tôi điện cho bạn xuống lấy”. Anh L kêu bị cáo Tr đến chốt kiểm soát dịch Covid-19 thuộc ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng đưa cho bị cáo Tr số tiền 200.000 đồng. Sau khi nhận tiền của anh L, bị cáo Tr liên lạc, gặp và mua của anh Ngoan 01 (một) bịch ma túy số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo Tr về nhà cũ của anh Cường, đi ra sau hè, lấy bịch ma túy đã mua xót ra nửa bịch sử dụng, nửa bịch còn lại bị cáo Tr bán cho anh L.

Lần thứ hai: Sau lần thứ nhất hai ngày (tức ngày 13-9-2021). Anh L gọi điện mua ma túy của bị cáo Tr số tiền 300.000 đồng. Bị cáo Tr đến chốt kiểm soát dịch Covid-19 thuộc ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng nhận tiền của anh L, bị cáo Tr mua ma túy của anh Ngoan 01 (một) bịch ma túy đá số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo Tr xót ½ bịch ma túy sử dụng, ½ bịch ma túy còn lại bị cáo Tr bán cho anh L.

Lần thứ ba: Vào khoảng 22 giờ, ngày 10-9-2021, tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 thuộc ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng anh L đưa cho bị cáo Tr số tiền 200.000 đồng và 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, đã qua sử dụng. Sau khi bị cáo Tr nhận tiền, điện thoại của anh L do lực lượng tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 rọi đèn nên không giao được ma túy cho anh L. Đến khoảng 14 giờ, ngày 11-9-2021, bị cáo Tr chở anh Khương đi bán xe giúp anh Khương nhưng điều khiển xe đến chốt kiểm soát dịch Covid-19 thuộc ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng giao ma túy cho anh L bị phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

- Tại Kết luận giám định số: 150/GĐMT-PC09 ngày 13-9-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: *“Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0481gam, loại Methamphetamine”*.

- Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tạm giữ: Tạm giữ của bị cáo Tr 01 (một) Phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh - đỏ, bằng giấy trắng đã được niêm phong, bên trong chứa 0,0431 gam tinh thể rắn màu trắng là ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 (một) Điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, loại bàn phím, đã qua sử dụng; 01 (một) Thẻ sim có số thuê bao 0396855242; Tiền Việt Nam 120.000 đồng. Tạm giữ của anh Nguyễn Văn L 01 (một) Điện thoại di động màu đen hiệu Nokia, loại bàn phím, đã qua sử dụng; 01 (một) Thẻ sim có số thuê bao 0397667 177; 01 (một) Xe mô tô loại xe Cup 50, biển kiểm soát 51T1-7698. Tạm giữ của anh Phạm Văn Kh 01 (một) Xe mô tô loại xe Dream, biển kiểm soát 60K5 – 1309.

- Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKSMT ngày 21-12-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Tr tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa sơ thẩm:

Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Tr tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Phát biểu luận tội, Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Tr, đề nghị: Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Tr từ 07 (bảy) năm tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh - đỏ, bằng giấy trắng đã được niêm phong, bên trong chứa 0,0431 gam tinh thể rắn màu trắng là ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định. Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 (một) Điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, loại bàn phím, đã qua sử dụng; 01 (một) Thẻ sim có số thuê bao 0396855242; Tiền Việt Nam 120.000

đồng; 01 (một) Điện thoại di động màu đen hiệu Nokia, loại bàn phím, đã qua sử dụng; 01 (một) Thẻ sim có số thuê bao 0397667 177; 01 (một) Xe mô tô loại xe Cup 50, biển kiểm soát 51T1-7698 và 01 (một) Xe mô tô loại xe Dream, biển kiểm soát 60K5 – 1309.

Bị cáo Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Phát biểu tranh luận, bị cáo Tr thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không trình bày tự bào chữa. Lời nói sau cùng bị cáo Tr xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không khiếu nại nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng; Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn L, anh Phạm Văn Kh, anh Lê Quốc C vắng mặt không có lý do. Bị cáo Tr yêu cầu tiếp tục xét xử. Kiểm sát viên đề nghị vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, Điều 308 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy, những người tham gia tố tụng này đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do và đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố; thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng hành vi phạm tội, không oan sai. Lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử xác định bị cáo Tr bán ma túy cho anh L 03 (ba) lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Trước ngày bị bắt quả tang 10 ngày (tức ngày 01-9-2021), anh L điện thoại mua ma túy số tiền 200.000 đồng, bị cáo Tr đồng ý bán. Tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 thuộc ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng anh L

đưa cho bị cáo Tr số tiền 200.000 đồng, bị cáo Tr dùng số tiền này mua của anh Ngoan một bạch ma túy, sau khi mua được ma túy bị cáo Tr sử dụng hết $\frac{1}{2}$ bạch ma túy, $\frac{1}{2}$ bạch ma túy còn lại bị cáo Tr bán cho anh L.

Lần thứ hai: Cách lần thứ nhất hai ngày (tức ngày 03-9-2021), anh L gọi điện thoại mua ma túy số tiền 300.000 đồng, bị cáo Tr đồng ý bán. Tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 thuộc ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng anh L đưa cho bị cáo Tr số tiền 300.000 đồng, bị cáo Tr dùng số tiền này mua của anh Ngoan một bạch ma túy, sau khi mua được ma túy bị cáo Tr sử dụng hết $\frac{1}{2}$ bạch ma túy, $\frac{1}{2}$ bạch ma túy còn lại bị cáo Tr bán cho anh L.

Lần thứ ba: Vào khoảng 14 giờ, ngày 11-9-2021 tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 thuộc ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng bị cáo Tr bán ma túy cho anh L bị phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

[4] Tại Kết luận giám định số: 150/GĐMT-PC09 ngày 13-9-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: “*Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0481 gam, loại Methamphetamine*”.

[5] Bị cáo Tr là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chấp ma túy là vi phạm pháp luật. Thế nhưng chỉ vì muốn có ma túy sử dụng bị cáo Tr đã bán ma túy cho anh L 03 lần, lần thứ 03 sau khi giao $\frac{1}{2}$ bạch ma túy còn lại cho anh L bị phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, qua giám định $\frac{1}{2}$ bạch ma túy bị cáo Tr bán cho anh L là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0481 gam.

[6] Methamphetamine là một trong các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền quy định tại STT 323, Danh mục II ban hành kèm theo Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

[7] Tại điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Có tổ chức;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

... ”.

[8] Đối chiếu với quy định viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Tr đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Như vậy, Cáo trạng số: 04/CT-VKSMT ngày 21-12-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Tr tội “Mua bán

trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[10] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Tr là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm gia tăng tệ nạn về ma túy, gây mất an ninh, trật tự, an toàn, xã hội nên cần phải xử lý thật nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn để bị cáo có thời gian cải tạo, lao động, học tập trở thành công dân biết tôn trọng, chấp hành Hiến pháp và pháp luật.

[11] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Tr như sau: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú 02 lần bán ma túy cho anh L trước ngày bị bắt quả tang nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh - đỏ, bằng giấy trắng đã được niêm phong, bên trong chứa 0,0431gam tinh thể rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) Điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, loại bàn phím, đã qua sử dụng; 01 (một) Thẻ sim có số thuê bao 0396855242; 01 (một) Điện thoại di động màu đen hiệu Nokia, loại bàn phím, đã qua sử dụng; 01 (một) Thẻ sim có số thuê bao 0397667 177 và Tiền Việt Nam 120.000 đồng là phương tiện, số tiền bị cáo Tr, anh L sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước. Đối với 01 (một) Xe mô tô loại xe Cup 50, biển kiểm soát 51T1-7698 và 01 (một) Xe mô tô loại xe Dream, biển kiểm soát 60K5 – 1309, chưa xác định chủ sở hữu nên giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tiếp tục quản lý, xác minh làm rõ chủ sở hữu để xử lý theo quy định pháp luật.

[13] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Tr không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[14] Đối với anh Nguyễn Văn L có hành vi mua ma túy do bị cáo Tr bán để sử dụng, hành vi này của anh L đã được Công an huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[15] Ngoài ra, bị cáo Tr khai nhận sau khi nhận của anh L số tiền bán ma túy 200.000 đồng, bị cáo Tr đã tiêu xài cá nhân (mua thẻ cào điện thoại) hết số tiền 80.000 đồng, số tiền còn lại 120.000 đồng bị thu giữ. Do đó, cần buộc bị cáo Tr giao nộp số tiền 80.000 đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

[16] Kiểm sát viên đề nghị áp dụng pháp luật về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Tr là có căn cứ. Tuy nhiên, bị cáo Tr tự thú 02 lần bán ma túy trước ngày bị bắt quả tang, Cáo trạng số: 04/CT-VKSMT ngày 21-12-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Tr tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “phạm tội 02 lần trở lên” nhưng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa phù hợp, chưa chính xác. Như đã nhận định, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Tr. Về mức hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo Tr mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, thể hiện nguyên tắc đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[17] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Tr là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[18] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b Khoản 2 Điều 251, điểm r điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điểm a Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Vũ Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Vũ Tr 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (tức ngày 11-9-2021).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Vũ Tr.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh - đỏ, bằng giấy trắng đã được niêm phong, bên trong chứa 0,0431 gam tinh thể rắn màu trắng là ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 (một) Điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, loại bàn phím, đã qua sử dụng; 01 (một) Thẻ sim có số thuê bao 0396855242; Tiền Việt Nam 120.000 đồng; 01 (một) Điện thoại di động màu đen hiệu Nokia, loại bàn phím, đã qua sử dụng; 01 (một) Thẻ sim có số thuê bao 0397667 177.

- Giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tiếp tục quản lý, xác minh làm rõ chủ sở hữu đối với 01 (một) Xe mô tô loại xe Cup 50, biển kiểm soát 51T1-7698 và 01 (một) Xe mô tô loại xe Dream, biển kiểm soát 60K5 – 1309 để xử lý theo quy định pháp luật.

4. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Vũ Tr giao nộp số tiền 80.000 đồng (bằng chữ: Tám mươi nghìn đồng) sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Vũ Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

7. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có *QLNVLQ* đến vụ án;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- CQĐT Công an huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu: HSA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thành Đạt